TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2025/DS-ST
Ngày: 27 – 3 – 2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đình Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một không tham gia phiên toà.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 987/2024/TLDS – ST ngày 20/11/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-DS ngày 11/3/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổ Chức Tài Chính TTVL; địa chỉ liên hệ: Số X, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Văn T – Tổ trưởng tín dụng; địa chỉ liên hệ: Số X, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Là người đại diện theo ủy quyền (văn bản theo ủy quyền ngày 05/9/2024).

2. *Bị đơn*: Ông Lê Ngọc K, sinh năm 1999; địa chỉ: X, Tổ 30, Khu 6, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và tại phiên toà, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Võ Văn Thạnh trình bày:

Ngày 06/7/2022, Ông Lê Ngọc K có làm hồ sơ đề nghị vay vốn của Tổ chức TC. Ngày 22/7/2022, Ông Lê Ngọc K đã nhận vốn vay với số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn 10 tháng, lãi suất 0.68%/tháng, phương thức hoàn trả hàng tháng. Từ ngày 30/6/2023, Ông K không tiếp tục trả nợ theo hợp đồng đã ký.

Số nợ quá hạn hiện nay Ông K còn nợ Tổ Chức Tài Chính Vi Mô Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Cho Người Lao Động Nghèo Tự Tạo Việc Làm (CEP) là 5.167.674 đồng (Năm triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng) bao gồm Nợ vốn: 4.759.674 đồng, nợ lãi: 408.000 đồng. Đại diện chi nhánh CEP - Thủ Dầu Một đã nhiều lần liên hệ làm việc với Ông K về số nợ nêu trên nhưng Ông K lẩn tránh và không tiếp tục thực hiện việc trả nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Lê Ngọc K đã trả được số tiền gốc 1.000.000đ (Một triệu đồng). Hiện nay, Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCkhởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc Ông Lê Ngọc K trả cho Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCsố tiền 4.167.674đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng) bao gồm tiền gốc 3.759.674đ và 408.000đ.

***** Bị đơn ông Lê Ngọc K: Ông K đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp nhưng ông K không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng không gửi ý kiến bằng văn bản phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án ban hành và tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông K cũng không đến Tòa án tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát không tham gia phiên toà. Do Toà án không tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và đối tượng tranh chấp cũng không phải đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên toà theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến trình bày của đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Yêu cầu khởi kiện của Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCla loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn là ông Lê Ngọc K có địa chỉ cư trú tại phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên căn cứ theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[2]. Bị đơn là ông Lê Ngọc K đã được Toà án thông báo hợp lệ về việc bị khởi kiện, triệu tập đến tham gia phiên họp, hoà giải và phiên toà. Tuy nhiên, ông K vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông K là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung giải quyết tranh chấp: Ngày 06/7/2022, Ông Lê Ngọc K có làm hồ sơ đề nghị vay vốn của Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TC- Chi Nhánh Thủ Dầu Một. Việc ông K vay tiền của Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TC- Chi Nhánh Thủ Dầu Một có được lập thành hợp đồng vay vốn ngày 22/7/2022 và ông Lê Ngọc K đã nhận vốn vay với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cùng ngày, thời hạn vay là 10 tháng, lãi suất 0.68%/tháng, phương thức hoàn trả hàng tháng. Tại thời điểm vay, các bên có đủ năng lực hành vi dân sự, không ai bị ép buộc, lừa dối, nội dung thoả thuận tại hợp đồng không trái pháp luật. Do đó hợp đồng vay tài sản (tiền) của các bên phát sinh hiệu lực, buộc các bên phải thực hiện.

[4]. Trong quá trình vay, Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TC- Chi Nhánh Thủ Dầu Một và ông Lê Ngọc K xác định đã thanh toán được số tiền nợ gốc 26.240.326đồng và tạm tính đến ngày 27/3/2025 ông Lê Ngọc K còn nợ lại số tiền là 4.167.674đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng) bao gồm tiền gốc 3.759.674đ và 408.000đ. Quá trình giải quyết vụ án, ông K đã nhận thông báo thụ lý vụ án cũng như được thông báo về số tiền nợ gốc và lãi còn lại phải trả cho nguyên đơn nhưng ông K không có ý kiến phản đối. Vì vậy, nguyên đơn Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCyêu cầu ông K phải thanh toán số tiền gốc là 4.167.674đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng) bao gồm tiền gốc 3.759.674đ và 408.000đ là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5]. Đối với việc yêu cầu thanh toán tiền lãi, Hội đồng xét xử nhận thấy: Do hợp đồng vay của các bên là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi (thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày vay và lãi suất thoả thuận là 0,68%/tháng). Việc này đã được thể hiện rõ trong hợp đồng vay vốn ngày 22/7/2022. Vì vậy, Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCyêu cầu ông K phải thanh toán tiền lãi 408.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCđối với ông Lê Ngọc K về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCđược chấp nhận. Vì vậy, bị đơn ông Lê Ngọc K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, khoản 5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCđối với bị đơn ông Lê Ngọc K về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Lê Ngọc K có trách nhiệm thanh toán cho Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCsố tiền 4.167.674đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng).Trong đó nợ vốn: 3.759.674đ (Ba triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm bảy mươi bốn đồng), nợ lãi: 408.000đ (Bốn trăm lẻ tám nghìn đồng).

Kể từ ngày 28/3/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Lê Ngọc K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Ngọc K phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu hoàn trả cho Tổ Chức Tài Chính Tổ chức TCsố tiền 300.000 (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số BLTU/24 0003436 ngày 05/11/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

4. Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.TDM;
- Chi cục THADS TP.TDM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng Phương